TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 199/2019/HNGĐ-ST
Ngày 05 – 9 – 2019
Về việc xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hà Trọng Tâm.
2. Bà Trần Kim Nguyện.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thúy Dung, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 603/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019 về việc "xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 596/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

– *Nguyên đơn*: Chị Châu Thị V, sinh năm: 1988 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp R, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

– *Bị đơn*: Anh Mã Vũ L, sinh năm: 1983 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp R, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 10/7/2019 và tại phiên tòa, chị Châu Thị V trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Mã Vũ L chung sống vợ chồng vào năm 2009, đến ngày 02/5/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, thời gian gần đây vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, anh L không quan tâm đến vợ con, công việc, thường xuyên chửi bới đánh đập chị, sự việc được cha mẹ hai bên hòa giải hàn gắn nhưng anh L không thay đổi. Nay chị xác định tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn anh Mã Vũ L.

Về con chung: Anh chị có một người con tên Mã Khắc H, sinh ngày 02/10/2012, hiện con đang sống với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị xác định vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Chị xác định không có.

- *Tại bản tự khai anh Mã Vũ L trình bày*:

Về hôn nhân: Anh xác định về thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn như chị V trình bày là đúng. Anh xác định quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn lớn, chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong gia đình. Nay chị V xin ly hôn anh không đồng ý, anh còn thương vợ con, anh mong muốn chị V cho anh có cơ hội hàn gắn để lo cho con.

Về con chung: Anh xác định có một người con tên Mã Khắc H, sinh ngày 02/10/2012, hiện con đang sống với anh chị. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Anh xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Mã Vũ L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử theo quy định vào các ngày 29/7/2019, ngày 09/8/2019, ngày 21/8/2019, ngày 05/9/2019 nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Châu Thị V và anh Mã Vũ L xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2009, đến ngày 02/5/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Theo chị V trình bày quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, thời gian gần đây vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, anh L không quan tâm đến vợ con, công việc, thường xuyên chửi bới đánh đập chị, sự việc được cha mẹ hai bên hòa giải hàn gắn nhưng anh L không thay đổi. Nay chị xác định tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn anh Vũ L. Đối với anh Vũ L xác định mâu thuẫn vợ chồng xảy ra không lớn, chỉ có những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình. Nay chị V xin ly hôn anh không đồng ý. Xét thấy đời sống hôn nhân của anh, chị đã thực sự không còn, anh Vũ L không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp hàn gắng, cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến, bản thân anh chị đều thừa nhận mâu thuẫn là có xảy ra, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị V, cho chị được ly hôn anh Vũ L.

[3] Về con chung: Chị V, anh Vũ L xác định có 01 con chung tên Mã Khắc H, sinh ngày 02/10/2012, hiện cháu đang sống với chị V. Khi ly hôn, cả hai anh chị đều yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Xét thấy, sau khi ly hôn cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt để giao con chung cho người trực tiếp nuôi, xét cháu H hiện đang sống với chị V, nhằm tránh xáo trộn ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, học tập của cháu do đó Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu H cho chị V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật. Mặc dù, giao con cho chị V nuôi nhưng nếu trong thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng chị V gặp khó khăn hoặc cản trở việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình đối với con thì anh Vũ L vẫn có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh

Vũ L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[4] Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Chị V không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị V, anh Vũ L xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Trường hợp anh chị không tự thỏa thuận được, có quyền khởi kiện chia tài sản sau ly hôn theo quy định chung.

[6] Về nợ chung: Chị V, anh Vũ L xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Chị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Châu Thị V về việc xin ly hôn anh Mã Vũ L.

- Về con chung: Giao cháu Mã Khắc H, sinh ngày 02/10/2012 cho chị Châu Thị V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Vũ L được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị V, anh Vũ L xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí Hôn nhân và gia đình, chị V phải chịu 300.000đ. Ngày 11 tháng 7 năm 2019, chị V đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 1.550.000đ theo biên lai số 0000433 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đối trừ, chị V được nhận lại 1.250.000đ khi án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Châu Thị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Mã Vũ L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Lê Thị Thu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Định Bình, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.